

Bản án số: 129/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29/7/2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 358/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc Tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143B/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; thường trú: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Q1; tạm trú: Số 53 tổ 15B, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1992; thường trú: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Q1; tạm trú: Số 53 tổ 15B, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 05 năm 2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 05 tháng thì tiến tới hôn nhân, chung sống và có đăng

ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1, tỉnh Q1 theo giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 01 ngày 26 tháng 6 năm 2013.

Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Nguyễn Văn H1 không chịu khó làm việc, không phụ giúp chị Nguyễn Thị H về vấn đề kinh tế, vợ chồng có trao đổi nhưng tình hình không được cải thiện, vợ chồng không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Hiệp xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn H1.

-Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H2, sinh ngày 08/05/2014. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H2, không yêu cầu anh Nguyễn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn H1:

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Văn H1 có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của chị Nguyễn Thị H nhưng anh Nguyễn Văn H1 không có ý kiến. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 27/6/2022 và tham gia phiên tòa vào các ngày 13/7/2022, ngày 29/7/2022 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do; đồng thời cũng không có ý kiến và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì thể hiện việc đồng ý hay không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản xác minh của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An tại Hội liên hiệp phụ nữ phường Tân Đông Hiệp thể hiện: Chị Nguyễn Thị H không phải là hội viên hội phụ nữ phường. Trước khi khởi kiện ly hôn tại Tòa án, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu địa phương hòa giải cơ sở. Hội Liên hiệp phụ nữ phường Tân Đông Hiệp cũng không tiếp nhận thông tin cung cấp từ đại diện khu phố cũng những người dân phản ánh. Vì vậy, Hội Liên hiệp phụ nữ phường Tân Đông Hiệp không rõ nguyên nhân mâu thuẫn và vấn đề chăm sóc nuôi dạy con chung giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, việc giải quyết đảm bảo tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Văn H1 để tham gia phiên tòa vào các ngày 13/7/2022 và ngày 29/7/2022 nhưng anh Nguyễn Văn H1 vắng mặt không rõ lý do. Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Nguyễn Văn H1.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1, tỉnh Q1 theo giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 01 ngày 26 tháng 6 năm 2013 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Chị Nguyễn Thị H cho rằng quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên tranh cãi, anh Nguyễn Văn H1 không phụ giúp về vấn đề kinh tế, vợ chồng đã cho nhau nhiều cơ hội để đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái nhưng tình cảm không được cải thiện. Nay, chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm dành cho anh Nguyễn Văn H1 không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nên yêu cầu được ly hôn. Bản thân anh Nguyễn Văn H1, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã triệu tập đến tham gia phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Nguyễn Văn H1 không có mặt và cũng không có bất kỳ ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn, điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn và không muốn hàn gắn, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không đạt được mục đích. Vì vậy, xét thấy không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung của vợ chồng, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H là có cơ sở, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H2, sinh ngày 08/05/2014. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Gia H2. Anh Nguyễn Văn H1 không có ý kiến đối với vấn đề nuôi con chung. Xét thấy cháu Nguyễn Gia H2 còn nhỏ cần sự chăm sóc trực tiếp từ người mẹ và tại bản tự khai ngày 23/6/2022 cháu Nguyễn Gia H2 có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Nguyễn Thị H. Đồng thời, chị Nguyễn Thị H là người có khả năng lao động, có thu nhập hàng tháng ổn định nên có đủ khả năng nuôi con. Căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình có cơ sở giao cháu Nguyễn Gia H2 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo tốt nhất về mọi mặt cho con chung.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Anh Nguyễn Văn H1 có quyền đi lại thăm con.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn không có giá ngạch theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 228, 238 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H với anh Nguyễn Văn H1.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H1 (theo giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 01 ngày 26 tháng 6 năm 2013 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1, tỉnh Q1 cấp)

1.2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Gia H2, sinh ngày 08/05/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H về việc không yêu cầu anh Nguyễn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con.

1.4. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003914 ngày 31/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- CC THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên